

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 91/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bảo L, ngày 15 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 30/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn : Bà **Phạm Thị T**, Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

- Bị đơn: Ông **Phạm Văn Q**, Sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị T và ông Phạm Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông Q thỏa thuận: Đối với con chung là Phạm Thị Q, sinh ngày 18/5/1996 đã lập gia đình, nay ở riêng nên không yêu cầu giải quyết; ông Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Thị

Quỳnh N, sinh ngày 09/11/2005 đến khi đủ 18 tuổi; ông Q không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung.

“Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình”.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: bà Phạm Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0012783 ngày 14/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Bà Phạm Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Văn Biên

